

KẾ HOẠCH

Tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ đăng ký của người đứng đầu ngành Giáo dục năm 2024

Thực hiện Thông báo Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 và xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của các đồng chí lãnh đạo tỉnh tại Thông báo số 2117- TB/TU ngày 26/12/2023; Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ trọng tâm và chấp thuận nhiệm vụ đăng ký của người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị năm 2024 (sau đây viết tắt là Quyết định số 184/QĐ-UBND); Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 26/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ đăng ký của người đứng đầu ngành Giáo dục năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian các nhiệm vụ trọng tâm được giao cho ngành Giáo dục và người đứng đầu ngành tại Quyết định số 184/QĐ-UBND.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành Giáo dục để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Tăng cường hiệu quả đầu tư, kiên cố hóa trường lớp học, xây dựng trường chuẩn quốc gia đảm bảo thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non (GDMN) và Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) đáp ứng đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các kế hoạch, đề án, chính sách phát triển GDMN và GDPT. Phát triển mạng lưới trường, lớp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em; quan tâm đến hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn và vùng có khu công nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (CBQL), thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên; thực hiện tuyển dụng giáo viên bảo đảm đủ số biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

2. Yêu cầu

- Xác định đầy đủ, cụ thể các nội dung nhiệm vụ được giao và lộ trình thực hiện, bảo đảm tính khả thi của các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.

- Rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở GDPT; tham mưu quy hoạch quỹ đất sử dụng cho GDĐT. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đối với các cơ sở GDPT đáp ứng nhu cầu tối thiểu theo Chương trình GDPT 2018.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả giữa các đơn vị thuộc cơ quan Sở GDĐT với phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT; các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn chuyên môn, giải quyết vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 với các dự án thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đặc biệt tại các cơ sở giáo dục vùng khó khăn; tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non trong điều kiện mới.

II. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 95,2%, mức độ 2 đạt 26,6%.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo rà soát thực trạng điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên tại các Trung tâm GDNN-GDTX, cơ sở GDMN, GDPT công lập trên địa bàn tỉnh; đề xuất Kế hoạch phát triển đến năm 2025 và năm 2030.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn: Tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) trên 98%; Kết quả thi học sinh giỏi quốc gia nằm trong top 15/63 tỉnh, thành phố.

2. Các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ người đứng đầu

- Tỷ lệ kiên cố hóa toàn tỉnh đạt 97,5%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 633/KH-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh về việc huy động trẻ mầm non ra lớp giai đoạn 2023-2025: Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 100%; trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 30,2%.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh hồ sơ, dự thảo Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh theo nội dung quy định tại Nghị định số 97/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh về nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực giáo dục thực hiện phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng đến các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác huy động trẻ

em ra lớp trong các cơ sở GDMN giai đoạn 2022-2025 và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Tuyên truyền sâu rộng các chính sách hỗ trợ đối với các cơ sở GDMN ngoài công lập nhằm thu hút sự quan tâm đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh thành lập cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân và góp phần làm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp của tỉnh.

2. Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật trường học đáp ứng: nhu cầu tăng quy mô học sinh, tăng quy mô trường, lớp học trong giai đoạn tới, nhất là giai đoạn từ năm học 2027-2028; lộ trình xây dựng các trường học chuẩn quốc gia, bảo đảm yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025; Quyết định số 1065/QĐ-BGDĐT ngày 19/4/2019 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch triển khai "Đề án phát triển GDMN giai đoạn 2018 - 2025"; Kế hoạch số 633/UBND-KGVX ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh huy động trẻ mầm non ra lớp giai đoạn 2023-2025; Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND, ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế, chính sách hợp đồng giáo viên mầm non, mức thu học phí trong các trường mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh. Tăng cường đầu tư CSVC bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục. Thực hiện đúng tiến độ Kế hoạch số 155/KH-UBND của UBND tỉnh về việc đảm bảo CSVC thực hiện Chương trình GDMN và GDPT giai đoạn 2019-2025, tập trung xóa phòng học tạm, phòng học xuống cấp và phòng học nhò. Huy động nguồn lực phát triển GDĐT, khuyến khích đầu tư giáo dục ngoài công lập.

3. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 385/KH-UBND ngày 11/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025; Xây dựng kế hoạch rà soát, thống kê đầy đủ nhu cầu xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học của các trường giai đoạn 2023 - 2025 để có lộ trình đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia trong giai đoạn này; đối với các trường chưa đạt chuẩn quốc gia cần tập trung dành nguồn lực tài chính cần thiết, đẩy nhanh tiến độ thực hiện để hoàn thiện việc xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; chú trọng đến các trường quá hạn chưa công nhận lại, các trường đến hạn phải công nhận lại theo quy định. Đồng thời chỉ đạo các nhà trường tổng rà soát, xác định nhu cầu phòng học, CSVC, thiết bị đồ dùng dạy học cần xây dựng, trang bị mới, cần sửa chữa nâng cấp; lập kế hoạch đầu tư, xây dựng, bố trí sử dụng theo nhu cầu, khắc phục tình trạng thiếu phòng học phải học tạm.

4. Chủ động, tích cực thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND tỉnh về thành lập Tổ công tác để thực hiện rà soát CSVC, đội ngũ giáo viên tại các trường THPT và Trung tâm GDNN-GDTX; làm việc với UBND các huyện, thị xã, thành phố để xác định nhu cầu biên chế giáo viên trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các huyện, thị xã, thành phố đầu tư xây dựng CSVC, giáo viên cho sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn từ nay đến 2030. Quá trình xây dựng Kế hoạch có tính đến việc dồn dịch điểm trường lẻ giai đoạn 2024-2030; xác định nhu cầu

xây dựng CSVC trường học, đội ngũ giáo viên đáp ứng quy mô dân số, đáp ứng tiêu chí trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; việc đầu tư xây dựng phải tập trung, cuốn chiếu; không đầu tư dàn trải, kéo dài nhiều năm. Các trường, điểm trường đang thiếu diện tích đất theo quy định phải chủ động tham mưu, phối hợp, liên hệ với chính quyền địa phương để làm công tác quy hoạch, lập kế hoạch sử dụng đất, xây dựng phương án mở rộng mặt bằng.

5. Phát triển hợp lý quy mô GDMN ngoài công lập và công lập. Tiếp tục khuyến khích phát triển quy mô GDMN ngoài công lập góp phần giữ vững và tăng dần tỷ lệ huy động trẻ em ra lớp. Tăng cường năng lực để phát triển GDMN công lập: Duy trì và tiếp tục thực hiện huy động trẻ mẫu giáo ra lớp theo Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 22/4/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về phát triển GDMN giai đoạn 2020-2025; tăng cường huy động trẻ nhà trẻ ra lớp, bố trí nhóm trẻ công lập để đảm bảo tổ chức trường mầm non theo Luật Giáo dục; ưu tiên tuyển sinh trẻ em độ tuổi 24-36 tháng tuổi để đảm bảo tiền đề cho việc thực hiện Phổ cập GDMN đối với trẻ mẫu giáo.

6. Tăng cường trách nhiệm, hiệu quả, linh hoạt trong công tác kiểm định chất lượng và công tác kiểm tra, xét công nhận, công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia. Trên cơ sở kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đăng ký của trường, tổ chức các đoàn kiểm tra tiến độ thực hiện, mức độ hoàn thành các nội dung của từng tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia theo từng giai đoạn, từng mức độ¹. Các trường tự tổ chức đánh giá, hoàn thiện hồ sơ đối chiếu với quy định, làm tờ trình đề nghị Sở thành lập đoàn thẩm định. Đối với các trường chuẩn bị hết thời hạn công nhận đạt chuẩn quốc gia, Sở và Phòng GDĐT đã tích cực hướng dẫn các trường làm hồ sơ công nhận lại để thẩm định cấp bằng công nhận theo quy định.

7. Tham mưu hoàn thiện văn bản, chính sách và tăng cường phối hợp liên ngành; chú trọng công tác quy hoạch sử dụng đất, ưu tiên quỹ đất để phát triển các CSGD trên địa bàn huyện. Phối hợp với UBND các huyện thực hiện rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về sắp xếp, thu gọn các điểm trường lẻ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030.

8. Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tăng cường chỉ đạo chính quyền cấp xã quan tâm, dành một phần kinh phí đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp CSVC, phòng học, bếp ăn, nhà vệ sinh, một số công trình phụ trợ, trang bị một số đồ dùng, thiết bị cần thiết cho các nhà trường trên địa bàn; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương. Nâng cao trách nhiệm quản lý, phối hợp giữa chính quyền - nhà trường - gia đình, các tổ chức đoàn thể địa phương quan tâm chăm lo đến việc học tập, quản lý, giáo dục trẻ em trên địa bàn.

9. Nâng cao chất lượng ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024. Tập trung chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện các nội dung:

¹ Công nhận trường Mầm non đạt CQG thực hiện theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; trường Tiểu học thực hiện theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học thực hiện theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Quán triệt tốt việc sử dụng chuẩn kiến thức kỹ năng, biết khai thác tốt nội dung sách giáo khoa để làm hoàn thiện nội dung ôn tập; rà soát, tinh giản những nội dung vượt quá mức độ cần đạt của chuẩn kiến thức kỹ năng; bổ sung, cập nhật những nội dung, thông tin mới, phù hợp để thay thế nội dung cũ, lạc hậu; chú trọng liên hệ thực tiễn.

- Dạy học phân hoá đối tượng học sinh, nâng cao năng lực nhận thức qua việc tổ chức các hoạt động học tập nhằm phát huy tính sáng tạo của giáo viên, tính tích cực và chủ động của học sinh trong học tập; rèn luyện cho học sinh khả năng tự học trên lớp và ở nhà theo định hướng và nhiệm vụ do giáo viên đặt ra;

- Sử dụng các phương tiện phục vụ dạy học ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT); hệ thống kiến thức: thể hiện kiến thức một cách hệ thống bằng sơ đồ, bảng biểu hệ thống trên toàn chương trình lớp 12;

- Xây dựng tài liệu ôn tập THPT và tài liệu hệ thống hoá kiến thức được xây dựng trên cơ sở trao đổi góp ý và chỉnh lý cùng với giáo viên cốt cán và các tổ trưởng chuyên môn, trong đơn vị, trong tổ bộ môn của tỉnh.

- Trong giai đoạn dạy nội dung “*cốt lõi*” cần bố trí trong mỗi giờ dạy có sự hài hòa cả lý thuyết và bài tập, thực hành để học sinh nắm được nội dung cốt lõi của đơn vị kiến thức.

- Khi tổ chức dạy học phần bổ sung, ôn tập và luyện tập cần chú trọng đến ôn luyện cho học sinh những dạng bài điển hình của nội dung kiến thức được học.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phụ trách chung: Đồng chí Tạ Việt Hùng, Giám đốc Sở GDĐT.

2. Các đồng chí Phó Giám đốc Sở: Chỉ đạo các phòng theo chức năng nhiệm vụ được phân công phụ trách thực hiện Kế hoạch này.

3. Phòng Kế hoạch tài chính Sở GDĐT

- Chủ trì tham mưu lãnh đạo Sở tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo rà soát thực trạng điều kiện CSVC, đội ngũ giáo viên tại các Trung tâm GDNN-GDTX, cơ sở GDMN, GDPT công lập trên địa bàn tỉnh; đề xuất Kế hoạch phát triển đến năm 2025 và năm 2030; **hoàn thành trong Quý I, năm 2024.**

- Giao kế hoạch phát triển năm học 2024-2025 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Tổng hợp nhu cầu hỗ trợ đồ dùng, thiết bị dạy học cho các nhóm trẻ trong các cơ sở GDMN ngoài công lập. Triển khai các nội dung thuộc Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025; thực hiện tiểu dự án 1, dự án 5 năm 2024. Tổng hợp trình phê duyệt danh mục các công trình đầu tư sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024.

- Triển khai mua sắm thiết bị chuyển đổi số cho các trường thụ hưởng thuộc Chương trình giai đoạn 2021-2025. Thực hiện hỗ trợ đồ dùng, thiết bị dạy học cho các nhóm trẻ trong các cơ sở GDMN ngoài công lập; hỗ trợ tiền đền bù, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ xây dựng phòng học trường mầm non tư thục.

- Tiếp tục tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở GDĐT tham mưu trình cấp có

thẩm quyền bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2025-2030 cho các đơn vị trực thuộc Sở để thực hiện các chương trình, đề án, dự án tăng cường CSVC, thiết bị dạy học.

- Tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương, các sở ngành quan tâm đưa chủ trương đầu tư CSVC trường lớp vào nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong giai đoạn 2025-2030.

4. Phòng Khảo thí và Kiểm định Chất lượng Giáo dục

- Rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng CSVC và các thiết bị, máy tính, đồ dùng dạy học đã trang bị cho các nhà trường, các cấp học trên địa bàn tỉnh để có kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm mới, sửa chữa, duy tu bảo dưỡng, thanh lý đảm bảo hiệu quả đầu tư cũng như sử dụng.

- Hướng dẫn, tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các đơn vị, cá nhân thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo các Thông tư hiện hành của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các phòng GDĐT, các trường trung học phổ thông trực thuộc triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường trung học đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

- Có hướng dẫn, giải pháp xử lý các trường hết hạn đạt chuẩn quốc gia; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn đối với các nhà trường trong quá trình thực hiện; chỉ đạo các trường trực thuộc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng để không ngừng duy trì và nâng cao chất lượng dạy và học.

5. Phòng Giáo dục Mầm non

Phối hợp với các phòng chức năng thuộc Sở tham mưu cho Ngành giáo dục: Tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hợp đồng giáo viên mầm non để đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp; đề xuất UBND tỉnh ban hành các chính sách đối với GDMN phù hợp với thực tiễn tỉnh nhà và văn bản hiện hành của các bộ, ngành, của Chính phủ; phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tham mưu với UBND tỉnh đảm bảo nguồn lực để xây dựng CSVC phòng học; bố trí, sắp xếp đội ngũ GVMN đảm bảo theo quy định.

6. Phòng Giáo dục Tiểu học - Chính trị Tư tưởng và Phòng Giáo dục Trung học, giáo dục thường xuyên

- Tăng cường đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, phương pháp dạy học; triển khai sâu rộng giáo dục STEM. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chỉ đạo thực hiện đổi mới chương trình, SGK lớp 4, lớp 8 và lớp 11; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học đổi mới chương trình GDPT năm học 2023-2024 và lớp 5, lớp 9, lớp 12 năm học 2024-2025. Duy trì, nâng cao chất lượng các kỳ thi, kiểm tra, đánh giá, đặc biệt là kỳ thi HS giỏi quốc gia và thi tốt nghiệp THPT. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong GDPT; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ

của các cơ sở GDPT.

- Đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả CNTT trong quản lý, tổ chức dạy và học; Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non, GDPT trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Trao đổi, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng thi Tốt nghiệp THPT năm 2024, trong đó tập trung vào đối tượng học sinh yếu, kém. Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch ôn tập thi tốt nghiệp THPT năm 2024 phù hợp với điều kiện thực tế của các đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị còn hạn chế về công tác phổ cập giáo dục (PCGD) trung học cơ sở (THCS); chỉ đạo các trường có cấp THCS xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy – học; có các biện pháp, giải pháp để huy động triệt để số học sinh trong độ tuổi phải phổ cập đi học, hạn chế thấp nhất số lượng học sinh trong độ tuổi phổ cập giáo dục bỏ học giữa chừng; duy trì số học sinh THCS hiện có, huy động các đối tượng học sinh chưa hoàn thành chương trình THCS ra học bổ túc văn hóa; làm tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT theo Kế hoạch số 2905/KH-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh.

7. Phòng Tổ chức Cán bộ

Chủ trì tham mưu cho lãnh đạo Sở GDĐT tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL, thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên; thực hiện tuyển dụng giáo viên bảo đảm đủ số biên chế được cấp có thẩm quyền giao; tham mưu cho Ngành Giáo dục chủ động phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện bố trí, tuyển dụng giáo viên mầm non, tiểu học, THCS kịp thời đáp ứng yêu cầu dạy và học trong các nhà trường và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay; tiếp tục bố trí sắp xếp giáo viên THPT đảm bảo cơ cấu, phù hợp với từng trường, từng địa phương. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục các cấp học đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 12/6/2021 của UBND tỉnh thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GVMN, tiểu học, THCS giai đoạn 2021-2025.

Chủ trì tham mưu cho lãnh đạo Sở GDĐT tham mưu với UBND tỉnh tiếp tục đề nghị Trung ương rà soát bổ sung biên chế đối với sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn 2024-2026 để đảm bảo tỷ lệ giáo viên(GV)/lớp khi quy mô sĩ số HS tăng nhanh và không thực hiện tinh giản biên chế với tỉ lệ 10% đối với sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn tới để giảm tải tình trạng áp lực công việc cho GV. Rà soát, sắp xếp, triển khai kế hoạch sát nhập điểm trường lẻ để tiết kiệm GV. Cùng với việc tuyển dụng GV mới, chuyển GV thừa do cơ cấu bộ môn ở THCS có đủ điều kiện lên giảng dạy ở THPT và ngược lại. Thực hiện hợp đồng GV theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ, dùng nguồn thu sự nghiệp, nếu nguồn thu sự nghiệp không đủ thì dùng ngân sách nhà nước hỗ trợ.

8. Văn phòng Sở GDĐT

Chủ động tham mưu và đôn đốc tổ chức thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 các

tiêu chí lĩnh vực giáo dục (Tiêu chí số 5 và Tiêu chí số 14); đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) trong quản lý, tổ chức dạy và học; triển khai nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện để triển khai ứng dụng AI trong dạy học từ năm 2025.

9. Thanh tra Sở GDĐT

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, SGK GDPT; tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này; chủ động nắm bắt các khó khăn, hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ GDĐT để tham mưu cho Giám đốc Sở GDĐT kịp thời. Làm tốt công tác pháp chế; khẩn trương rà soát, tham mưu ngành GDĐT trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản theo yêu cầu tại Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

10. Đối với phòng GDĐT các huyện, thị xã và thành phố

- Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã và thành phố có trách nhiệm triển khai, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thành chương trình, kế hoạch công tác để tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tiến độ thời gian; báo cáo Giám đốc Sở GDĐT theo hằng quý năm 2024.

- Căn cứ số HS và quy mô phát triển giáo dục của từng huyện, thị xã, thành phố, chỉ đạo các nhà trường kịp thời tham mưu với UBND các xã, phường, thị trấn trong việc chuẩn bị các điều kiện, đặc biệt về CSVC, triển khai thực hiện theo đúng Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024 có kế hoạch xây thêm phòng học, phòng học bộ môn và CSVC khác để đáp ứng quy mô HS mỗi khối lớp.

- Tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024 gồm các trường công nhận lại, công nhận mới; phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn hỗ trợ các nguồn lực, tư vấn, chỉ đạo các nhà trường triển khai còn chậm so với Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024; đưa chủ trương đầu tư CSVC trường lớp vào nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong giai đoạn 2025-2030.

- Tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tập trung chỉ đạo các trường mầm non trên địa bàn thực hiện rà soát, tổ chức quy mô nhóm/lớp đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường mầm non và phù hợp với điều kiện thực tế để tăng cường điều kiện thực hiện huy động trẻ nhà trẻ ra lớp; chủ động, ưu tiên các nguồn lực đầu tư xây dựng CSVC phòng học cho các trường mầm non theo hướng chuẩn hóa để đảm bảo điều kiện phát triển nhóm trẻ trong trường công lập; tiếp tục thực hiện đầy đủ và có hiệu quả cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa GDMN, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tham gia phát triển trường, lớp mầm non ngoài công lập trên địa bàn;

11. Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT có trách nhiệm triển khai, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thành chương trình, kế hoạch công tác để tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tiến độ thời gian; báo cáo Giám đốc Sở GDĐT

theo hằng quý năm 2024.

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, tích cực; tổ chức các hình thức dạy học đa dạng gắn với thực tiễn cuộc sống. Đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả CNTT, CDS trong quản lý, tổ chức dạy và học; triển khai nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện để triển khai ứng dụng AI trong dạy học từ năm 2025. Chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân trong hệ thống cơ sở GDĐT. Tập trung nỗ lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn; giữ vững và nâng cao hơn nữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và chất lượng thi HS giỏi quốc gia. Các đơn vị trực thuộc Sở khẩn trương triển khai thực hiện để kịp thời bổ sung CSVC, các điều kiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ đăng ký của người đứng đầu ngành Giáo dục năm 2024. Yêu cầu các phòng thuộc Sở; phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (b/cáo);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (p/h);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Công đoàn ngành (p/h);
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu VT, VP.LHA

GIÁM ĐỐC

Tạ Việt Hùng

PHỤ LỤC

**Một số nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch tổ chức, triển khai
thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ đăng ký của người đứng đầu ngành Giáo dục năm 2024**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /01/2024 của Sở GDĐT)

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN/SẢN PHẨM
1	Hướng dẫn, tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các đơn vị, cá nhân thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo các Thông tư hiện hành của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học	Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục	Phòng GDĐT các huyện và thành phố; Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT	Quý I năm 2024	Kế hoạch; Hội nghị trực tiếp và trực tuyến
2	Rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất và các thiết bị, máy tính, đồ dùng dạy học đã trang bị cho các nhà trường, các cấp học trên địa bàn tỉnh để có kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm mới, sửa chữa, duy tu bảo dưỡng, thanh lý đảm bảo hiệu quả đầu tư cũng như sử dụng.	Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục	Phòng GDĐT các huyện và thành phố; Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT	Quý I năm 2024	Kế hoạch; Tổ chức các cuộc khảo sát
3	Có hướng dẫn, giải pháp xử lý các trường hết hạn đạt chuẩn quốc gia	Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục			
4	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt CQG; kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn đối với các nhà trường trong quá trình thực hiện	Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên	Kế hoạch kiểm tra; Tổ chức các cuộc kiểm tra

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN/ SẢN PHẨM
5	Triển khai các nội dung thuộc Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025; thực hiện tiêu dự án 1, dự án 5 năm 2024	Phòng Kế hoạch tài chính Sở GDĐT	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên	Công văn hướng dẫn
6	Thực hiện hỗ trợ đồ dùng, thiết bị dạy học cho các nhóm trẻ trong các cơ sở GDMN ngoài công lập; hỗ trợ tiền đền bù, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ xây dựng phòng học trường mầm non tư thục.	Phòng Kế hoạch tài chính Sở GDĐT	Phòng GDĐT các huyện và thành phố	Thường xuyên	Công văn hướng dẫn
7	Phòng Giáo dục Mầm non phối hợp với các phòng chức năng thuộc Sở tham mưu cho Ngành giáo dục: Tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hợp đồng giáo viên mầm non để đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp; đề xuất UBND tỉnh ban hành các chính sách đối với GDMN phù hợp với thực tiễn tỉnh nhà và văn bản hiện hành của các bộ, ngành, của Chính phủ	Phòng Giáo dục Mầm non	Các phòng thuộc Sở	Quý I, II năm 2024	Văn bản tham mưu
8	Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo rà soát thực trạng điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên tại các Trung tâm GDNN-GDTX, cơ sở GDMN, GDPT công lập trên địa bàn tỉnh; đề xuất Kế hoạch phát triển đến năm 2025 và năm 2030	Phòng Kế hoạch tài chính Sở GDĐT	Các phòng thuộc Sở	Quý I, năm 2024	Báo cáo; tờ trình Dự thảo Nghị quyết
9	Tăng cường đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, phương pháp dạy học; triển khai sâu rộng giáo dục STEM. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện	Phòng Giáo dục Tiểu học - Chính trị Tư tưởng và Phòng Giáo dục Trung học, giáo dục thường xuyên	Phòng GDĐT các huyện và thành phố; Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT	Quý I năm 2024	Công văn
10	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế	Phòng Giáo dục Mầm	Các phòng thuộc Sở;	Tháng 02/2024	Kế hoạch

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN/ SẢN PHẨM
	hoạch số 633/UBND-KGVX ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh	non	Phòng GDĐT các huyện và thành phố		
11	Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 633/UBND-KGVX ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh	Phòng Giáo dục Mầm non	Các phòng thuộc Sở; Phòng GDĐT các huyện và thành phố	Tháng 6/2024	Kế hoạch
12	Duy trì, nâng cao chất lượng các kỳ thi, kiểm tra, đánh giá, đặc biệt là kỳ thi HS giỏi quốc gia và thi tốt nghiệp THPT. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong GDPT; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ của các cơ sở GDPT.	Phòng Giáo dục Tiểu học - Chính trị Tư tưởng và Phòng Giáo dục Trung học, giáo dục thường xuyên	Phòng GDĐT các huyện và thành phố; Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT	Quý I và Quý II năm 2024	Công văn
13	Trao đổi, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng thi Tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024, trong đó tập trung vào đối tượng học sinh yếu, kém. Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch ôn tập thi Tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 phù hợp với điều kiện thực tế của các đơn vị.	Phòng Giáo dục Trung học, giáo dục thường xuyên	Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT	Quý I năm 2024	Công văn; Hướng dẫn; Tổ chức hội nghị
14	Tham mưu và đôn đốc tổ chức thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 các tiêu chí lĩnh vực giáo dục (Tiêu chí số 5 và Tiêu chí số 14); đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả CNTT, CDS trong quản lý, tổ chức dạy và học; triển khai nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện để triển khai ứng dụng AI trong dạy học từ năm 2025.	Văn phòng Sở GDĐT	Phòng GDĐT các huyện và thành phố	Thường xuyên	Công văn
15	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT; tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng hợp, đánh giá	Thanh tra Sở GDĐT	Phòng GDĐT các huyện và thành phố	Thường xuyên	Báo cáo; Kết luận

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN/ SẢN PHẨM
	<p>tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này; chủ động nắm bắt các khó khăn, hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ GDĐT để tham mưu cho Giám đốc Sở GDĐT kịp thời.</p> <p>Làm tốt công tác pháp chế; khẩn trương rà soát, tham mưu ngành GDĐT trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản theo yêu cầu tại Nghị quyết số 686/NQ- UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.</p>				
16	Chỉ đạo các nhà trường kịp thời tham mưu với UBND các xã, phường, thị trấn trong việc chuẩn bị các điều kiện, đặc biệt về cơ sở vật chất, triển khai thực hiện theo đúng Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024	Phòng GDĐT các huyện và thành phố	CSGD MN và CSGD TH, THCS	Quý I, II năm 2024	Công văn
17	Tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024 gồm các trường công nhận lại, công nhận mới; phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn hỗ trợ các nguồn lực, tư vấn, chỉ đạo các nhà trường triển khai còn chậm so với Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024.	Phòng GDĐT các huyện và thành phố	CSGD MN và CSGD TH, THCS	Quý I, II năm 2024	Công văn
18	Tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tập trung chỉ đạo các trường mầm non trên địa bàn thực hiện rà soát, tổ chức quy mô nhóm/lớp đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường mầm non và phù hợp với điều kiện thực tế để tăng cường điều kiện thực hiện huy động trẻ	Phòng GDĐT các huyện và thành phố	CSGD MN và CSGD TH, THCS	Quý I, II năm 2024	Công văn

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN/ SẢN PHẨM
	nhà trẻ ra lớp; chủ động, ưu tiên các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phòng học cho các trường mầm non theo hướng chuẩn hóa để đảm bảo điều kiện phát triển nhóm trẻ trong trường công lập				
19	Kiểm tra, xét công nhận, công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia; tăng cường trách nhiệm, hiệu quả, linh hoạt trong công tác	Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên	Công văn hướng dẫn; Kế hoạch; Tổ chức các cuộc kiểm tra, xét công nhận; tờ trình UBND tỉnh
20	Tham mưu cho Ngành Giáo dục chủ động phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện bố trí, tuyển dụng giáo viên mầm non, tiểu học, THCS kịp thời đáp ứng yêu cầu dạy và học trong các nhà trường và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay; tiếp tục bố trí sắp xếp giáo viên THPT đảm bảo cơ cấu, phù hợp với từng trường, từng địa phương.	Phòng Tổ chức Cán bộ	Các phòng thuộc Sở	Quý II năm 2024	Công văn hướng dẫn
21	Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục các cấp học đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 12/6/2021 của UBND tỉnh thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, THCS giai đoạn 2021-2025.	Phòng Tổ chức Cán bộ	Các phòng thuộc Sở	Quý II, III năm 2024	Công văn hướng dẫn
22	Chủ động tham mưu Tỉnh ủy và UBND tỉnh chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, Ban chỉ đạo PCGD các cấp; nâng cao năng lực, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo trong việc tổ chức	Phòng Giáo dục Tiểu học - Chính trị Tư tưởng và Phòng Giáo dục Trung học, giáo	Phòng GDĐT các huyện và thành phố	Tháng 02/2024	Kế hoạch

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	KẾT QUẢ DỰ KIẾN/ SẢN PHẨM
	thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục nói chung và công tác PCGD THCS nói riêng; đưa kế hoạch PCGD THCS vào chương trình công tác của các cấp, xác định trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể	dục thường xuyên			
23	Chỉ đạo các trường có cấp THCS xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy – học; có các biện pháp, giải pháp để huy động triệt để số học sinh trong độ tuổi phải phổ cập đi học, hạn chế thấp nhất số lượng học sinh trong độ tuổi phổ cập giáo dục bỏ học giữa chừng; duy trì số học sinh THCS hiện có, huy động các đối tượng học sinh chưa hoàn thành chương trình THCS ra học bổ túc văn hóa; làm tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT theo Kế hoạch số 2905/KH-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh	Phòng Giáo dục Trung học, giáo dục thường xuyên	Phòng GDĐT các huyện và thành phố	Quý I năm 2024	Công văn; Hướng dẫn